TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 217/2023/HS-PT
Ngày: 27/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Tùng Lâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số:166/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Trần Thị Bé L, Trần Viết T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Thị Bé L, sinh ngày: 10/7/19xx tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 0/12; giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Trần Viết L1 và bà Trương Thị T1 *(Đều còn sống)* ; có chồng Trương Văn T và có 02 con, *(con lớn sinh năm 20xx và con nhỏ sinh năm 20xx)*; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 31/8/2022, bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đặt máy đánh bạc trò chơi điện tử trái phép"* theo Quyết định số 201/QĐ-CAQ, chưa được xóa; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Trần Viết T; sinh ngày: 29/8/19xx tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Ngư dân; Trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Trần Viết L1 và bà Trương Thị T1 *(Đều còn sống)*; có vợ (Nguyễn Thị Thanh M) và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/01/2022, bị UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc trái phép"* (Quyết định số 15); nhân thân: Ngày 13/01/2012, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 *(hai)* năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích" (Bản án số: 19/2012/HSPT);* bị bắt tạm giam trong vụ án khác, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Viết T có ông **Hà Đồng Thông** - Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Đ theo yêu cầu của bị cáo, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, Huỳnh Văn T2, Nguyễn Sĩ T3 đến quán cà phê T địa chỉ: K48/xx, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng của Trần Thị Bé L để uống nước. T2 rủ T3 và L chơi cờ domino thắng thua bằng tiền thì L, T3 đồng ý, rồi lấy bộ cờ domino L để sẵn trong bàn để chơi. Một lúc sau Nguyễn Thanh A đến, do bận pha chế nước bán cho khách nên L nhường lại cho A chơi với T2 và T3. Đến khoảng 30 phút sau, Trần Viết T, Nguyễn Văn B, Hồ Văn H, Trương Văn D cũng đến quán uống nước chờ đi biển nên rủ nhau chơi bài binh 13 lá thắng thua bằng tiền bằng bộ bài tây 52 lá L để sẵn trên bàn, cho đến 15 giờ 35 phút cùng ngày bị Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phát hiện lập biên bản về việc đánh bạc trái phép và thu giữ tang vật.

- Ở sòng đánh cờ domino, T2, T3, L (A) sử dụng bộ cờ Domino gồm 28 quân cờ đề chơi, do có 3 người chơi nên chúng tôi bỏ con bò lục *(con cờ 12 điểm)*, chia mỗi người 09 quân cờ, ai có quân cờ bò ngũ *(02 bên đều có 05 chấm =10 điểm)* thì đánh trước, lần lượt theo kim đồng hồ ai có quân cờ có số chấm trùng với số chấm

trên quân cờ đã đánh trên bàn thì tiến hành đánh nối vào. Ai đánh hết 09 quân cờ trên tay trước thì hiệp đấu kết thúc và được tính 0 điểm, những người còn lại tính điểm bằng tổng số chấm trên tất cả các quân cờ còn lại rồi tiếp tục hiệp mới. Trường hợp người triệt thắng thì số điểm của người còn lại bị tính gấp đôi, nếu người triệt thua thì bị tính tất cả các điểm của người chơi cộng lại. Cho đến khi cộng dồn số điểm một trong những người chơi >= 50 điểm thì ván đấu kết thúc. Người có điểm thấp nhất là người thắng với số tiền 30.000 đồng *(Ba mươi ngàn đồng)*, người có điểm thấp thứ 2 thì thua 10.000 đồng *(Mười ngàn đồng)* và người có số điểm >=50 thì thua 20.000 đồng *(Hai mươi ngàn đồng)*.

Trong sòng này, Trần Thị Bé L đã sử dụng 230.000 đồng *(Hai trăm ba mươi ngàn đồng)* để đánh bạc, khi bị phát hiện L đã thua 30.000 đồng *(Ba mươi ngàn đồng)*, thu giữ của L 200.000 đồng *(Hai mươi ngàn đồng)*; Nguyễn Sĩ T3 mang theo và sử dụng 310.000 đồng *(Ba trăm mười ngàn đồng)* để đánh bạc, khi bị phát hiện T3 thắng được 20.000 đồng *(Hai mươi ngàn đồng)*, thu giữ của T3 330.000 đồng *(Ba trăm ba mươi ngàn đồng)*; Huỳnh Văn T2 mang theo và sử dụng 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi ngàn đồng)* để đánh bạc, khi bị phát hiện T2 thắng được 20.000 đồng *(Hai mươi ngàn đồng)*, thu giữ của T2 470.000 đồng *(Bốn trăm bảy mươi ngàn đồng)*; Nguyễn Thanh A mang theo và sử dụng 65.000 đồng *(Sáu mươi lăm ngàn đồng)* để đánh bạc, khi bị phát hiện A đã thua 10.000 đồng *(Mười ngàn đồng)*, thu giữ của A 55.000 đồng *(Năm mươi lăm ngàn đồng)*.

Như vậy, số tiền mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc trong sòng này được xác định là 1.095.000 đồng *(Một triệu, không trăm chín mươi ngàn đồng) (Trong đó tiền dùng để đánh bạc: 1.055.000đ, tiền T3 40.000đ)*. Số tiền thu giữ thực tế là 1.055.000 đồng *(Một triệu, không trăm năm mươi lăm ngàn đồng)*.

- Ở sòng đánh binh 13 lá, T, B, H và D, mỗi người chơi bỏ 10.000 đồng *(Mười ngàn đồng)* ra bàn đặt cược rồi sử dụng bộ bài tây 52 lá gồm 13 lá bài có các nước cơ, rô, chuồng, bích trong đó thứ tự lớn nhất là Át *(xì)*, K *(già)* và cuối cùng nhỏ nhất là con 02, chia cho 04 người chơi, mỗi người 13 lá. Nếu người nào có tứ quý *(4 giống nhau)*, thùng phá sảnh *(5 lá cùng nước cùng sảnh)*, 03 cái sảnh, 06 đôi, 5 đôi thông *(05 đôi liền nhau)* tức mậu binh thì người đó T3. Nếu không có ai mậu binh thì người chơi bắt đầu xếp bài thành 03 chi theo thứ tự từ lớn đến nhỏ, từ dưới lên trên *(5-5-3)*, chi lớn nhất là cù *(3 lá giống nhau + 2 lá giống nhau)* đến thùng *(5*

lá đồng nước) đến sảnh *(5 lá liên tiếp không tính nước)* đến xám *(3 lá giống nhau + 2 lá lẽ)* đến thú *(2 đôi 2 lá giống nhau + 1 lá lẽ)* đến zách *(01 đôi 2 lá giống nhau + 3 lá lẽ)* và cuối cùng nhỏ nhất là mậu *(3 lá khác nhau)* rồi lật bài ra bàn so với nhau, ai thắng 02 chi của tất cả 03 người chơi thì sẽ thắng số tiền đặt cược là 40.000 đồng *(kể cả tiền mình đã cược)*, nếu không có ai thắng 02 chi của tất cả 03 người chơi thì được xem là huề, chia bài chơi lại ván khác *(không đôn tức không đặt cược thêm)*.

Trong sòng này, Nguyễn Văn B mang theo và sử dụng 780.000 đồng *(Bảy trăm tám mươi ngàn đồng)* để đánh bạc; Hồ Văn H mang theo và sử dụng 30.000 đồng *(Ba mươi ngàn đồng)* để đánh bạc; Trương Văn D mang theo và sử dụng 1.770.000 đồng *(Một triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng)* để đánh bạc; Trần Viết T mang theo và sử dụng 360.000 đồng *(Ba trăm sáu mươi ngàn đồng)* để đánh bạc. Do mới chơi vài ván thì bị phát hiện chưa ai thắng thua, thu giữ toàn bộ số tiền 2.940.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)* các đối tượng mang theo để đánh bạc.

Như vậy, số tiền mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc trong sòng này được xác định là 2.940.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) (tiền dùng để đánh bạc: 2.940.000đ)*. Số tiền thu giữ thực tế là 2.940.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)*.

Tổng số tiền mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc của cả 02 sòng là 4.035.000 đồng *(Bốn triệu, không trăm ba mươi lăm ngàn đồng)*. Trần Thị Bé L để các đối tượng đánh bạc tại quán của mình nhằm mục đích bán được cà phê, nước giải khác, không thu tiền xâu.

Vật chứng và tài sản tạm giữ: Số tiền thu của các đối tượng: 3.995.000 đồng *(Ba triệu, chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng)*, trong đó: *(sòng 1: 1.055.000đ, sòng 2: 2.940.000đ)*; 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bộ cờ Domino *(28 quân cờ)* đã qua sử dụng; 01*(một)* bàn nhựa màu đỏ, 01*(một)* bàn nhựa màu xám, 06 cái ghế nhựa màu đỏ và 02 *(hai)* ghế nhựa màu xanh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bé L phạm các tội ***"Đánh bạc"*** và ***"Gá bạc"***, bị cáo Trần Viết T phạm tội ***"Đánh bạc"***.

Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Bé L 01 *(một)* năm tù về tội *"Gá bạc"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Bé L 06 *(sáu)* tháng tù về tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Viết T 06 *(sáu)* tháng tù về tội *"Đánh bạc"*.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong các ngày 12 và 13 tháng 9 năm 2023 các bị cáo Trần Thị Bé L, và Trần Viết T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Thị Bé L giữ nguyên nội dung kháng xin giảm nhẹ hình và hưởng án treo cải tạo tại địa phương để có điều kiện làm ăn nuôi con, lo cho cuộc sống gia đình. Riêng bị cáo Trần Viết T thay đổi nội dung kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo sang kháng cáo kêu oan không phạm tội *"Đánh bạc"* như Bản án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo với lý do: Bị cáo không nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-XPVPHC ngày 20/01/2022 của UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt về hành vi *"Đánh bạc trái phép"* bằng hình thức phạt tiền: 1.500.000đ *(Một triệu, năm trăm ngàn đồng),* đồng thời bị cáo cũng không có đến Kho Bạc Nhà Nước quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nộp phạt số tiền 1.500.000đ *(Một triệu, năm trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số: 182 vào ngày 21/3/2022. Do đó, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét lại cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên đảm bảo và hợp lệ.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội như kết luận tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo:Tuy nhiên, bị cáo L cho rằng mức hình phạt 01 *(một)* năm tù về tội *"Gá bạc"* và 06 *(sáu)* tháng tù về tội "Đánh bạc", buộc bị cáo chấp hành cho cả hai tội 01(*một)* năm, 06 *(sáu)* tháng tù là quá nghiêm khắc, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; Riêng bị cáo Trần Viết T thừa nhận có cùng tham gia với các đối tượng khác đánh bạc với tổng số tiền là 2.940.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm bốn mươi ngàn)* bằng hình thức binh 13 lá; Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; Tại giai đoạn cấp phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo sang kêu oan và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* là không đúng pháp luật, nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo;

Xét về nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Thị Bé L thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về 02 *(hai)* tội "Gá bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 và tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, và xử phạt bị cáo mức hình phạt 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho cả hai tội danh là không nặng; Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo L không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Viết T thì thấy: Lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án còn có nhiều mâu thuẫn cụ thể: Ngày 20/01/2022 bị cáo khai có cùng với 20 người khác tham gia đá cá độ ăn tiền, và bị Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang, chiều tối cùng ngày đã cùng những người khác nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* cho Công an phường *(bà H nhận);* Về Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-XPVPHC ngày 20/01/2022 bằng hình thức phạt số tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* về hành vi *"Đánh bạc trái phép"* của UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ban hành bị cáo khai không nhận được quyết định này; Biên lai thu tiền phạt số: 182 ngày 21/3/2022 người nộp Trần Viết T tại Kho Bạc Nhà Nước quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

không phải do bị cáo nộp và bị cáo cũng không nhờ ai nộp thay; Chữ ký, chữ viết trên các tài liệu quyết định xử phạt hành chính và biên lai thu tiền không phải của bị cáo; Xét lời khai và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ còn nhiều mâu thuẫn cần phải được điều tra làm rõ; Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 358 BLTTHS hủy một phần quyết định Bản án sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Viết T để điều tra lại theo thủ tục chung.

Luật sư Hà Đồng Thông người bào chữa cho bị cáo Trần Viết T có quan điểm luận cứ bào chữa như sau: Xét Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo Trần Viết T về tội *"Đánh bạc"* là chưa chưa đủ cơ sở vững chắc trong việc đánh giá về các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 20/01/2022 do Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang, sau đó UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-XPVPHC ngày 20/01/2022 và tiền nộp phạt 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* theo quyết định nêu trên tại Kho Bạc Nhà nước quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tại biên lai thu số 182 ngày 21/3/2022, các tài liệu chứng cứ này, bị cáo T không được nhận và cũng không đến Kho bạc hoặc nhờ người khác đến Kho bạc nộp tiền, chữ ký, chữ viết tại các tài liệu, chứng cứ này không phải của bị cáo nhưng chưa được các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm, điều tra, xác minh làm rõ; Vì lẻ trên, luật sư thống nhất với quan điểm của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa, đề nghị HĐXX căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 358 BLTTHS hủy một phần quyết định Bản án sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Viết T để điều tra lại theo thủ tục chung tránh làm oan người vô tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định:

[1] Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo Trần Thị Bé L khai nhận: Trong

khoảng 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 35 phút ngày 06/3/2023, tại địa chỉ K48/xx, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng bị cáo đã sử dụng quán cà phê T do mình làm chủ, cung cấp công cụ (cờ domino, bài tây 52 lá), phương tiện (bàn, ghế) để cho các đối tượng Huỳnh Văn T2, Nguyễn Sĩ T3, Nguyễn Thanh A, Trần Viết T, Nguyễn Văn B, Hồ Văn H, Trương Văn D đánh bạc trái phép được thắng theo bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh khi bị lực lượng Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang thu giữ là 4.035.000 đồng *(trong đó sòng đánh cờ domino là 1.095.000 đồng, sòng đánh bài binh 13 lá là 2.940.000 đồng),* nhằm mục đích thu lợi từ việc bán được cà phê, nước giải khát; ngoài ra, Trần Thị Bé L cũng sử dụng 230.000 đồng để đánh bạc (cờ domino). Trần Viết T khai nhận tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 2.940.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm bốn mươi ngàn)* bằng hình thức binh 13 lá.

[2] Trần Thị Bé L đã bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đặt máy đánh bạc trò chơi điện tử trái phép"* theo Quyết định số 201/QĐ-CAQ ngày 31/8/2022 chưa được xóa về thời hiệu thi hành của quyết định này, nên Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Thị Bé L về các tội *"Gá bạc"* và *"Đánh bạc"* theo điểm đ khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Trần Thị Bé L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo thỏa đáng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, qua đó, xử phạt bị cáo Trần Thị Bé L tổng hợp cho cả 2 tội 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Tại Phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Viết T thừa nhận có tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 2.940.000 đồng *(Hai triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng),*

mặc dù số tiền bị cáo T cùng với các đối tượng Nguyễn Văn B, Hồ Văn H và Trương Văn D đánh bạc trái phép chưa đủ định lượng để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội " Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện ngày 20/01/2022 bị cáo T đã bị UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-XPVPHC về hành vi *"Đánh bạc trái phép"* bằng hình phạt phạt tiền: 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng),* nên các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm, khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo sang kháng cáo kêu oan, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là không đúng pháp luật với lý do: Ngày 20/01/2022 bị cáo có cùng với 20 người khác có tham gia đá cá độ ăn tiền, và bị Công an phường An Hải Bắc,quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang, chiều tối cùng ngày đã cùng những người khác nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* cho Công an phường *(bà H nhận),* ngoài ra bị cáo không có nhận bất cứ một quyết định nào của UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng về việc bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, và cũng không trực tiếp nộp số tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* tại Kho Bạc Nhà nước quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng vào ngày 21/03/2022, do vậy bị cáo đề nghị Bộ luật hình sự cấp phúc thẩm xem xét lại.

[5] Xét việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị Trần Viết T tại phiên tòa cấp phúc thẩm HĐXX nhận thấy: Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai: *"Vào ngày 20/01/2022* bị Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang khi cùng với 20 người khác tham gia đá cá độ ăn tiền tại số nhà 01x, phường A, quận S, thành phố Đ, sau đó được đưa tất cả về Công an phường An Hải Bắc để làm việc, chiều tối cùng ngày đã cùng những người khác nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* cho Công an phường *(bà H nhận)* để nhận lại xe máy bị tạm giữ; bản thân chưa bị lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, đồng thời

chưa được nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-XPVPHC ngày 20/01/2022 do UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ban hành; chữ ký và chữ viết có trong hồ sơ xử lý hành chính không phải của bị cáo; bị cáo T cho rằng chưa bao giờ nộp phạt hay nhờ người khác nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* tại Kho bạc nhà nước, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Biên lai thu nộp phạt có trong hồ sơ vụ án ghi ngày 21/03/2022 bị cáo không biết. Sự việc này có ông Hồ Văn Q làm chứng *(có lời trình bày)*; do bị bắt nên chưa cung cấp thêm lời khai của những người khác". Xét tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo còn nhiều mâu thuẫn nhưng chưa được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra làm rõ, đã kết luận bị cáo phạm tội là chưa đủ cơ sở vững chắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cần hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Viết T để giao hồ sơ về lại cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng và Luật sư người bào chữa cho bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp.

[5] *Vấn đề cần rút kinh nghiệm*: Đây là vụ án không có đồng phạm, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho các bị cáo là không đúng pháp luật, nên cần rút kinh nghiệm, trong việc áp dụng pháp luật cho phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo Trần Thị Bé L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật, bị cáo T không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Trần Thị Bé L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. **Căn cứ:** điểm đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1

Điều 51, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Bé L**: **01** ***(một)*** năm tù về tội *"Gá bạc"* và **06** ***(sáu)*** tháng tù về tội *"Đánh bạc"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là: **01** ***(một)*** năm **06** ***(sáu)*** tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Căn cứ: Các điểm b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Viết T.

Giao hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm điều tra lại đối với Trần Viết T theo thủ tục chung.

4. Về án phí*:* Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Bé L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm, bị Trần Viết T không phải chịu án phí.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – Công an TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn